

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI
Bản án số: 40/2017/HSST
Ngày: 12/7/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Hòa.

2. Bà Trương Thị Tuyết.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện BX.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 12/7/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BX - tỉnh Lào Cai. Tòa án nhân dân huyện Bát Xát xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2017/HSST ngày 31/5/2017 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lý A L - Sinh năm 1982 (Không xác định được ngày, tháng sinh);
Giới tính; Nam

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện B X, tỉnh Lào Cai.

Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 3/12;
Nghề nghiệp: Tự do.

Con ông: Lý A C (đã chết).

Con bà: Giàng Thị M - Sinh năm 1953

Vợ: Vừ Thị X - Sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện BX, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2017 - Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B X - Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Vừ Thị X - Sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện BX, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt tại phiên tòa

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa .

NHẬN THẤY

Bị cáo Lý A L bị Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 10 giờ 25 phút ngày 08/5/2017, tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn M, xã M, huyện BX, tỉnh Lào Cai thì phát hiện và bắt quả tang Lý A L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần bên trái Lý A L đang mặc 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 05 (năm) gói nilon, bên trong các gói đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục (Lý A L khai nhận là hêrôin mua về để sử dụng cho bản thân); 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Lý A Lử; 01 (một) xe máy biển kiểm soát 24B1 – XXXX.X, xe cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Thảo A P; 01 (một) điện thoại di động màu vàng đen, nhãn hiệu CHILLI, máy cũ đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, bị cáo Lý A L khai nhận:

Khoảng 09 giờ ngày 07/5/2017, Lý A L đang ở nhà thì nảy sinh ý định đi mua hêrôin về để sử dụng. Ngay lúc đó, Lý A L mang theo 5.400.000 (Năm triệu bốn trăm nghìn) đồng và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, biển kiểm soát 24B1 - 836.47 của mình đi từ nhà xuống xã M, huyện BX để mua hêrôin. Khi đi đến khu vực chợ M, Lý A L gửi xe rồi đi bộ vào trong chợ thì gặp người phụ nữ dân tộc Dao không biết tên tuổi địa chỉ (là người đã một lần bán hêrôin cho Lý A L về để sử dụng vào khoảng cuối tháng 4 năm 2017) đang đứng ở ven đường. Lý A L đi đến gần và hỏi người phụ nữ này: “Chị còn hêrôin không bán cho em một ít?”, người này trả lời: “Có” và hỏi: “Mua bao nhiêu?”. Lý A L liền nói: “Bán cho em 5.400.000 (Năm triệu bốn trăm nghìn) đồng tiền hêrôin” rồi lấy 5.400.000 (Năm triệu bốn trăm nghìn) đồng đưa cho người phụ nữ này. Người phụ nữ này nhận tiền rồi lấy trong người ra 05 (năm) gói hêrôin được gói bằng nilon màu đỏ đưa cho Lý A L rồi đi đâu L không biết. Lý A L cầm lấy 05 (năm) gói hêrôin cất vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ ra khỏi chợ đến gần cây xăng Mường Hum thì dừng lại. Quan sát xung quanh không có người, Lý A L lấy 05 (năm) gói hêrôin vừa mua được ra để vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long mang theo từ trước rồi cất vào túi quần trái L đang mặc. Sau đó, Lý A L quay lại khu vực chợ để lấy xe rồi điều khiển xe đi về nhà. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Lý A L về đến nhà, đi vào trong nhà lấy bật lửa và giấy bạc rồi cạo một ít hêrôin trong 01 (một) gói hêrôin vừa mua để sử dụng bằng hình thức hít, sử dụng xong L cất gói hêrôin vào túi quần trái đang mặc rồi vứt bật lửa, giấy bạc đi. Khoảng 07 giờ ngày 08/5/2017, sau khi uống Methadone ở xã M xong, Lý A L điều khiển xe đi tìm chỗ để sử dụng, khi đi đến khu vực thôn M, xã M, huyện B X thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại biên bản mở niêm phong, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 08/5/2017 giữa Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã xác định: 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có 05 (năm) gói

nilon, trong cả 05 (năm) gói nilon này đều đựng chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lý A L ngày 08/5/2017. Tổng trọng lượng (khối lượng) của số chất bột khô, màu trắng, vón cục này là 10,35 (Mười phẩy ba mươi lăm) gam

Tại kết luận giám định số 102/GĐMT ngày 10/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 10,35 (Mười phẩy ba mươi lăm) gam chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của Lý A L ngày 08/5/2017 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Bản cáo trạng số 34/KSĐT ngày 29/5/2017 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố bị cáo Lý A L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với bị cáo Lý A L giữ nguyên quan điểm về tội danh và điều luật theo bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý A L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 144/2016/QH 13 ngày 29/6/2016; Nghị quyết số 109/2015 ngày 27/11/2015 của Quốc Hội về việc áp dụng các tình tiết có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lý A L mức án từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 9,97 gam hêrôin còn lại sau giám định.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô đã thu giữ của Lý A L, trả lại cho vợ bị cáo 1/2 giá trị chiếc xe.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo Lý A L trình bày lời bào chữa, phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiểu biết còn hạn chế, sau khi phạm tội bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 144/2016 ngày 29/6/2016; Nghị quyết số 109/2015 ngày 29/11/2015 của Quốc Hội xử phạt bị cáo Lý A L mức án 05 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, tang vật thu giữ

và kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/5/2017 Lý A L mua của một người phụ nữ dân tộc Dao không quen biết 05 gói hêrôin với giá 5.400.000đ, trọng lượng là 10,35 gam với mục đích để sử dụng. Bởi vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật, mặc dù nhận thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do không có ý thức chấp hành pháp luật, nên vào ngày 07/5/2017 bị cáo đã mua 10,35 gam hêrôin với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy xét thấy cần phải xét xử bị cáo với một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Xong xét thấy sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, vì vậy cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Số hêrôin thu giữ của bị cáo có tổng trọng lượng 10,35 gam mục đích mua hêrôin về chỉ để sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác. Vì vậy Lý A L bị truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Lý A L theo Bộ luật hình sự năm 1999 có mức hình phạt từ bảy năm đến mười lăm năm, so sánh với Bộ luật hình sự năm 2015 thấy rằng điểm g khoản 2 Điều 249 quy định: "*Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

a) ...

...

g) *Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*"

Bị cáo Lý A L đã mua 10,35 gam Hêrôin với mục đích để sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 144/2016/QH 13 ngày 29/6/2016; Nghị quyết số 109/2015 ngày 27/11/2015 của Quốc Hội về việc áp dụng các tình tiết có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 và đề nghị mức án từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp, có căn cứ cần chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Lý A

L 10,35 gam hêrôin; 01 xe mô tô biển kiểm soát 24 B1 - 836.47; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Thảo A P; 01(một) điện thoại di động màu vàng đen, nhãn hiệu CHILLI; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Lý A L.

- Đối với số Hêrôin là vật chứng của vụ án sau khi trích mẫu giám định còn lại 9,97 gam Hêrôin cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01(một) điện thoại di động màu vàng đen, nhãn hiệu CHILLI; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Lý A L. Ngày 26/5/2017 Cơ quan Điều tra Công an huyện BX đã trao trả cho chị Vừ Thị X (Vợ bị cáo Lý A L). Đến nay bị cáo nhất trí không có ý kiến gì đối với số tài sản đã được trao trả, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 24 B1 – XXXX.X; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Thảo A P đã thu giữ của bị cáo. Xét thấy đây là tài sản chung của vợ chồng Lý A L và không phải là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Vì vậy cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

* **Về nguồn gốc hêrôin:** Theo lời khai của Lý A L, số hêrôin bị thu giữ ngày 08/5/2017 là do Lý A L mua của một người phụ nữ mà Lý A L không biết tên, tuổi và địa chỉ tại khu vực chợ thuộc thôn M, xã M, huyện BX, tỉnh Lào Cai nên cơ quan điều tra không chứng minh làm rõ được.

- Đối với chiếc bật lửa và giấy bạc Lý A L dùng để sử dụng hêrôin, sau khi sử dụng hêrôin xong Lý A L đã vứt và không nhớ vứt ở đâu, do đó cơ quan điều tra không truy tìm được.

- Ngoài ra, theo lời khai của Lý A L thì vào khoảng cuối tháng 4 năm 2017, Lý A L còn mua một gói hêrôin của người phụ nữ dân tộc Dao nói trên về để sử dụng và ngày 07/5/2017 sau khi mua được hêrôin, về đến nhà Lý A L đã lấy một ít ra để sử dụng. Do chỉ có duy nhất lời khai của Lý A L, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên không đủ cơ sở để kết luận về lần mua ma túy và những lần sử dụng ma túy trên của Lý A L, do đó không có căn cứ để xử lý.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Pháp lệnh về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lý A L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 144/2016/QH 13 ngày 29/6/2016; Nghị quyết số 109/2015 ngày 27/11/2015 của Quốc Hội về việc áp dụng các tình tiết có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lý A L 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2017.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 9,97 (Chín phẩy chín mươi bảy) gam hêrôin còn lại sau trích

mẫu giám định được cho vào túi ni lon lưu mẫu cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng 01 (một) bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Tại các mép dán của bì niêm phong có chữ ký của hai bên tham gia, đối tượng bị bắt và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong này có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong vụ Lý A L có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 08/5/2017 tại thôn M, xã M, huyện BX, tỉnh Lào Cai”.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 24 B1 XXX.XX xe cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Thảo A P.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lý A L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, huyện 2
- Công an huyện 2
- Sở tư pháp
- Người có QLNVLQ
- Bị cáo 1
- TGPL 1
- T.H.A 3
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(ĐÃ KÝ)

Phạm Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa

Vàng Văn Phủ Trương Thị Tuyết

Phạm Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Dong

Đinh Thị Hạnh

Phạm Thị Thanh Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND huyện 2
- Công an huyện 3
- Sở tư pháp
- Bị cáo 2
- TGPL
- T.H.A 3
- Lưu

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Hương

Nguyễn Trung Dong

Trần Thị Yến

Phạm Thị Thanh Hương